

Mẫu 02_CBT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9 /2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-ĐSHT

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN:

1. Tên tổ chức (đầy đủ): Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái
2. Mã chứng khoán: HTR
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 199, đường Phạm Văn Đồng, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.
4. Điện thoại: 0243.8386354. Fax: 0243.8386939

II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 số: 183/NQ-ĐHCD, ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái, chúng tôi trân trọng thông báo về việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên ban kiểm soát:

- Bà Đặng Vân Anh – Trưởng ban kiểm soát;
- Ông Bùi Huy Sử - Thành viên Ban kiểm soát.

2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung:

- Bà Nguyễn Thị Bích – Trưởng ban kiểm soát;
- Bà Lê Thị Thanh Thảo – Thành viên ban kiểm soát;
- Bà Phạm Thị Yên Ninh – Thành viên ban kiểm soát.

Ngày bắt đầu có hiệu lực: 20/4/2018.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCHC;
- Tài liệu đính kèm:
 - + Biên bản họp ĐHĐCĐ năm 2018;
 - + Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018;
 - + Bản cung cấp thông tin.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Nguyễn Thị Hiền

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100769663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp
đổi lần thứ 7 ngày 16 tháng 8 năm 2016

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/QH13/2014 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc
hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái;

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 20 tháng 4 năm 2018, Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2018 Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái được tổ chức tại Phòng hội
trường - Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái - Số 199, đường Phạm Văn Đồng, phường
Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. KHAI MẠC ĐẠI HỘI.

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.

2. Kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông:

Ông: Phạm Kim Tùng thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm
tra tư cách cổ đông như sau:

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 71. cổ đông đại diện 1471.374..... cổ phần,
chiếm 9,25... tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó: cổ phần sở hữu: 598.608.....
(chiếm 39,89.....); số cổ phần nhận ủy quyền: 872.766..... phần (chiếm 8,16.).

Theo quy định của Pháp luật hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của
Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đủ điều kiện tiến hành.

3. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch đại hội:

Ông: Nguyễn Bá Thực

- Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.

Ông: Phạm Văn Tú

- Giám đốc - Ủy viên HĐQT - Thành viên.

Ông: Phạm Tiến Quảng

- Ủy viên HĐQT - Thành viên.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch: 100 % tổng số quyền
biểu quyết tán thành.

4. Thông qua danh sách Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Ban thư ký:

1. Bà: Phạm Thị Yên Ninh – Chuyên viên phòng KH - KD

2. Ông: Lê Hồng Công – Thư ký HĐQT

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Ban thư ký: 100% tổng số quyền biểu
quyết tán thành.

Ban kiểm phiếu:

1- Ông Nguyễn Đức Tuấn – Chủ tịch Công đoàn Công ty

: Trưởng ban

2- Bà Nguyễn Thị Hiền – Phó phòng TC-HC

: Thành viên

3- Ông Lê Văn Thuận – Phó phòng KH - KD

: Thành viên

- 4- Bà Nguyễn Minh Hạnh – Chuyên viên phòng KT - AT : Thành viên
 5- Ông Nguyễn Xuân Quang – Phó Giám đốc XN QLC TL : Thành viên
 6- Trần Quang Long – Đội trưởng đội 124 : Thành viên
 7- Ông Nguyễn Tiến Cường – Đội trưởng đội 126 : Thành viên

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

5. Thông qua chương trình đại hội cổ đông thường niên năm 2018:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua chương trình đại hội: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

6. Thông qua quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua quy chế làm việc: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Ông Phạm Văn Tú - Giám đốc Công ty báo cáo:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí, lợi nhuận sau thuế, cổ tức thực hiện năm 2017.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018:

Ông Nguyễn Bá Thực - Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018.

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017:

Bà Đặng Văn Anh - Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017.

4. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017:

Bà Hoàng Thị Mai – Kế toán trưởng Công ty báo cáo một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

5. Biểu quyết miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2020:

5.1. Miễn nhiệm thành viên BKS:

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 1471/374..... CP, chiếm tỉ lệ 100.....%
- Số phiếu không tán thành: ..00..... CP, chiếm tỉ lệ ..00..... %
- Số phiếu không có ý kiến: ..00..... CP, chiếm tỉ lệ: ..00..... %

5.2. Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2020:

Kết quả biểu quyết:

- Bà Nguyễn Thị Bích:phiếu biểu quyết tán thành; đạt tỷ lệ:
- Bà Lê Thị Thanh Thảo:phiếu biểu quyết tán thành; đạt tỷ lệ:
- Bà Phạm Thị Yên Ninh:phiếu biểu quyết tán thành; đạt tỷ lệ:

6. Thông qua các tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông:

Ông Phạm Tiến Quảng thay mặt Hội đồng quản trị thông qua nội dung các tờ trình xin ý kiến Đại hội.

7. Ý kiến thảo luận của cổ đông: Các cổ đông không có ý kiến đóng góp thêm trong Đại hội.

8. Biểu quyết các nội dung xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, kết quả cụ thể như sau:

8.1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Ban Giám đốc số 171/BC-ĐSHT ngày 18/4/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành:1471.374..... CP, chiếm tỉ lệ ...100...%
- Số phiếu không tán thành:00..... CP, chiếm tỉ lệ ...00...%
- Số phiếu không có ý kiến:00..... CP, chiếm tỉ lệ: ...00...%

8.2. Báo cáo của Hội đồng quản trị số 172/BC-ĐSHT ngày 18/4/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: ...1.471.374..... CP, chiếm tỉ lệ ...100...%
- Số phiếu không tán thành:00..... CP, chiếm tỉ lệ ...00...%
- Số phiếu không có ý kiến:00..... CP, chiếm tỉ lệ: ...00...%

8.3. Báo cáo của Ban Kiểm soát số 179/BC-ĐSHT ngày 18/4/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: ...1471.374..... CP, chiếm tỉ lệ ...100...%
- Số phiếu không tán thành:00..... CP, chiếm tỉ lệ ...00...%
- Số phiếu không có ý kiến:00..... CP, chiếm tỉ lệ: ...00...%

9.4. Báo cáo công tác tài chính số 173/BC-ĐSHT ngày 18/4/2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: ...1.471.374..... CP, chiếm tỉ lệ ...100...%
- Số phiếu không tán thành:00..... CP, chiếm tỉ lệ ...00...%
- Số phiếu không có ý kiến:00..... CP, chiếm tỉ lệ: ...00...%

8.5. Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán; phương án phân phối lợi nhuận năm 2017, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: ...1.471.374..... CP, chiếm tỉ lệ ...100...%
- Số phiếu không tán thành:00..... CP, chiếm tỉ lệ ...00...%
- Số phiếu không có ý kiến:00..... CP, chiếm tỉ lệ: ...00...%

8.6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: ...1.471.374..... CP, chiếm tỉ lệ ...100...%
- Số phiếu không tán thành:00..... CP, chiếm tỉ lệ ...00...%
- Số phiếu không có ý kiến:00..... CP, chiếm tỉ lệ: ...00...%

8.7. Tờ trình về chi trả lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2018.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: ...1.471.374..... CP, chiếm tỉ lệ ...100...%
- Số phiếu không tán thành:00..... CP, chiếm tỉ lệ ...00...%
- Số phiếu không có ý kiến:00..... CP, chiếm tỉ lệ: ...00...%

8.8. Tờ trình thông qua quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: ...1.471.374..... CP, chiếm tỉ lệ ...100...%
- Số phiếu không tán thành:00..... CP, chiếm tỉ lệ ...00...%
- Số phiếu không có ý kiến:00..... CP, chiếm tỉ lệ: ...00...%

8.9. Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: ...1.471.374..... CP, chiếm tỉ lệ ...100...%

- Số phiếu không tán thành:~~00~~..... CP, chiếm tỉ lệ ...~~00~~..... %

- Số phiếu không có ý kiến:~~00~~..... CP, chiếm tỉ lệ: ...~~00~~..... %

9. Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội:

2017. 9.1. Ban thư ký công bố dự thảo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm

9.2. Đại hội biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết: 100 % tổng số quyền biểu quyết tán thành.

Đại hội kết thúc lúc 11h20 cùng ngày.

THƯ KÝ



Lê Hồng Công

CHỦ TỌA



Nguyễn Bá Thục

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/QH13/2014 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái thông qua tại Đại hội cổ đông ngày 21/4/2017;

Căn cứ nội dung Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái ngày 20 tháng 4 năm 2018 đã được Đại hội nhất trí thông qua;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20 tháng 4 năm 2018,

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái thông qua các nội dung sau:

1.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Ban Giám đốc số 171/BC-ĐSHT ngày 18/4/2018.

1.2. Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị số 172/BC-HĐQT ngày 18/4/2018.

1.3. Thông qua nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát số 179/BC-ĐSHT ngày 18/4/2018.

1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán; tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2017, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

a. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc;

b. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

Tt	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	2.287.735.533	
2	Lợi nhuận được phân phối các quỹ	2.287.735.533	
	Trong đó :		
	-LN chia cổ tức bằng tiền 7,5%/VĐL	1.125.525.000	

	+ Cổ tức phần vốn Nhà nước	581.074.500	
	+ Cổ tức cổ đông đại chúng	544.450.500	
	- Quỹ đầu tư phát triển (10%)	228.773.553	
	- Quỹ thưởng người quản lý công ty	115.000.000	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	457.547.000	
	- LNST để lại chưa phân phối(10% LNST)	360.890.033	
3	Trích quỹ khen thưởng người quản lý Công ty năm 2016(Từ LNST chưa PP năm 2016).	140.000.000	

c. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018. Như sau:

Tt	Nội dung	Số tiền (đ)
1	Lợi nhuận trước thuế	3.124.000.000
	Lợi nhuận sau thuế được phân phối các quỹ	2.499.200.000
	Trong đó :	
	-LN chia cổ tức bằng tiền (8%/VĐL)	1.200.560.000
	Trong đó:	
2	+ Cổ tức phần vốn Nhà nước	619.812.800
	+ Cổ tức cổ đông đại chúng	580.747.200
	-Quỹ đầu tư phát triển(10%)	250.000.000
	-Quỹ thưởng người quản lý(5%LNST)	125.000.000
	-Quỹ khác và lợi nhuận chưa phân phối	923.640.000

1.5. Thông qua Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 như sau:

a. Các chỉ tiêu SXKD:

Tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ% so với 2017
1	Doanh thu SXKD năm 2018	Tr.đồng	125.777	113,19%
	Trong đó:			
	- Sản phẩm công ích	Tr.đồng	89.323	106,33%
	- Sản xuất kinh doanh khác	Tr.đồng	36.454	134,49%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN:	Tr.đồng	3.124	105,01%
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	16,65	109,25%
4	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ năm 2018	%	8,0	106,67%
5	Thu nhập BQ người lao động	Ng.đồng	7.576	110%

7	Quỹ lương, thù lao Người QLDN	Tr.đồng	1.914	100,26%
---	-------------------------------	---------	-------	---------

b. Các chỉ tiêu khác:

+ Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng, đảm bảo an toàn chạy tàu;

+ Giảm tỷ lệ xóc lắc trên tuyến so với năm 2017;

+ Không để xảy ra sự cố, tai nạn do chủ quan.

1.6. Thông qua Tờ trình về chi trả lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2018 như sau:

a. Tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2017: **863.941.000 đồng.**

Trong đó:

- Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: **535.089.000 đồng**

- Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: **314.785.000 đồng**

- Thù lao: **36.000.000 đồng**

b. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2018: **805.000.000 đồng**

Trong đó:

- Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: **577.000.000 đồng**

- Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: **180.000.000 đồng**

- Thù lao: **48.000.000 đồng**

1.7. Thông qua Tờ trình về việc ban hành quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

1.8. Biểu quyết ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính là kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

1.9. Thông qua danh sách thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020 như sau:

- Bà: Nguyễn Thị Bích

- Bà: Lê Thị Thanh Thảo

- Bà: Phạm Thị Yên Ninh

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 20/4/2018.

Nơi nhận:

- UBCK nhà nước, SGDCK Hà Nội;

- Các Quý cổ đông của Công ty;

- Công bố trên website Công ty

(<http://hathairailways.vn/>);

- Hội đồng quản trị;

- Ban Kiểm soát;

- Ban Giám đốc;

- Các đơn vị, các phòng;

- Công đoàn, ĐTN (để phối hợp thực hiện);

- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Bá Thục

PHỤ LỤC SỐ 03
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015
của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 02 tháng 04 năm 2018

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

1/ Họ và tên: **LÊ THỊ THANH THẢO**

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 11/06/1973

4/ Nơi sinh: Thị xã Lai Châu – Tỉnh Lai Châu

5/ Số CMTND: 012173000021, ngày cấp: 02/03/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát
ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: TT Xí nghiệp quản lý Đường sắt Hà Thái – Tổ dân phố Nhật
Tảo 4 – Phường Đông Ngạc – Quận Bắc Từ Liêm – Thành phố Hà Nội.

9/ Số điện thoại: 0974 574 015

10/ Địa chỉ email/Email: thanhthaohathai@gmail.com

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Chuyên viên

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Không*

13/ Số CP nắm giữ: 2.300 cổ phần, chiếm 0,15% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:
Không

+ Cá nhân sở hữu: 2.300 cổ phần, chiếm 0,15% vốn điều lệ.

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): *Không*

Th

15/ Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Lê Đức Minh	012933238 Cấp ngày: 19/01/2007 Nơi cấp: CA TP Hà nội	0	Bố đẻ
2	Bùi Thị Yến	011738351 Cấp ngày: 19/6/2008 Nơi cấp: CA TP Hà nội	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Duy Cường	001074008046 Cấp ngày: 13/01/2016 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Chồng
4	Nguyễn Thu Thủy	001300011023 Cấp ngày: 15/06/2015 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Con gái
5	Nguyễn Kim Ngân	Còn nhỏ	0	Con gái
6	Lê Đức Bình	036075004098 Cấp ngày: 26/04/2017 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Em trai
7	Lê Thị Kim Thúy	011914784 Cấp ngày: 08/07/2010 Nơi cấp: CA TP Hà nội	0	Em gái
8	Nguyễn Duy Ran	Đã chết	0	Bố chồng
9	Nguyễn Thị Sơn	012947896 Cấp ngày: 28/3/2007 Nơi cấp: CA TP Hà nội	0	Mẹ Chồng
10	Nguyễn Duy Khoa	011681251 Cấp ngày: 04/05/2012 Nơi cấp: CA TP Hà nội	0	Anh chồng
11	Nguyễn Thị Lý	111987782 Cấp ngày: 20/03/2003 Nơi cấp: CA tỉnh Hà Tây	0	Chị dâu

2/11/2017

12	Nguyễn Duy Thịnh	001070008750 Cấp ngày: 18/07/2016 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Anh chồng
13	Nguyễn Thị Thu	001173001491 Cấp ngày: 08/07/2014 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Chị dâu
14	Nguyễn Thị Lương	012431204 Cấp ngày: 13/05/2013 Nơi cấp: CA TP Hà nội	0	Em chồng
15	Lê Văn Hưởng	001076005739 Cấp ngày: 12/06/2015 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Em rể
16	Nguyễn Thị Hương	001182005169 Cấp ngày: 04/12/2014 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Em chồng
17	Nguyễn Trọng Trường	001078011148 Cấp ngày: 29/3/2017 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	Em rể

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Thị Thanh Thảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 4 tháng 3 năm 2018

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- 1/ Họ và tên: **NGUYỄN THỊ BÍCH**
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 23/8/1971
- 4/ Nơi sinh: Thành phố Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên
- 5/ CMND số: 019171000014 ngày cấp: 27/09/2013 tại: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân số
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Đông Ngạc 5 – Phường Đông Ngạc – Quận Bắc Từ Liêm – Thành phố Hà Nội
- 9/ Số điện thoại: 0913488071
- 10/ Địa chỉ email: bichtcktht@gmail.com
- 11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Phó phòng TC-KT
- 12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- 13/ Số CP nắm giữ: 5.000 cổ phần, chiếm 0,33% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:
Không
+ Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phần, chiếm 0,33% vốn điều lệ.
- 14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- 15/ Danh sách người có liên quan của người khai:

bn

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Nguyễn Tuấn Dư	031808189 cấp ngày 14/11/2009 - CA TP Hải Phòng	Không	Bố đẻ
2	Phạm Thị Dâng	031844439 cấp ngày 18/11/2010 - CA TP Hải Phòng	Không	Mẹ đẻ
3	Lê Văn Tường	024065000002 cấp ngày 10/9/2013 - cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Không	Chồng
4	Lê Công Tuấn	013491203 cấp ngày 01/12/2011 - CA TP Hà Nội	Không	Con trai
5	Lê Thùy Trang	Học sinh		Con gái
6	Nguyễn Thị Vân	011291226 cấp ngày 05/6/2010 - CA TP Hà Nội	Không	Chị gái
7	Nguyễn Thị Lệ Thu	031167000476 cấp ngày 16/4/2015 – cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Không	Chị gái

ban

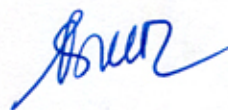
8	Nguyễn Thị Dung	090574985 cấp ngày 06/11/2009 - CA TP Thái Nguyên	Không	Chị gái
9	Nguyễn Tuấn Dũng	031808127 cấp ngày 17/10/2009 - CA TP Hải Phòng	Không	Em trai
10	Nguyễn Văn Mạnh	Đã mất		Anh rể
11	Phạm Tiến Quảng	034064000345 cấp ngày 27/9/2014 – cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	12.800 CP Công ty CP ĐS Hà Thái, chiếm 0,85%	Anh rể
12	Nguyễn Văn Doanh	090632696 cấp ngày 25/2/1989 - CA TP Thái Nguyên	Không	Anh rể
13	Trần Thị Toan	031164686 cấp ngày 20/5/1998 - CA TP Hải Phòng	Không	Em dâu
14	Lê Văn Tương	Đã mất		Bố chồng
15	Phạm Thị Chín	Đã mất		Mẹ chồng
16	Lê Thị Sen	090097078 cấp ngày 10/11/2015 – CA TP Thái Nguyên	Không	Chị chồng
17	Lê Văn Đăng	121944487 cấp ngày 05/10/2007 - CA Bắc Giang	Không	Anh chồng
18	Lê Văn Ký	Liệt sỹ		Anh chồng
19	Lê Thị Phúc	120173637 cấp ngày 09/4/2009 – CA Bắc Giang	Không	Chị chồng
20	Lê Văn Nhân	Đã mất		Anh chồng

21	Lê Thị Bích	120497060 cấp ngày 26/8/2012 – CA Bắc Giang	Không	Chị chồng
22	Dương Văn Lợi	Đã mất		Anh rể chồng
23	Dương Thị Thế	120491958 cấp ngày 08/9/2016 – CA Bắc Giang	Không	Chị dâu chồng
24	Dương Văn Hải	1221939396 cấp ngày 9/4/2011 – CA Bắc Giang	Không	Anh rể chồng
25	Lê Thị Thịnh	01915800000 cấp ngày 16/9/2016 – CA Hà Nội	Không	Chị dâu chồng
26	Đào Văn Thức	Đã mất		Anh rể chồng

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không
17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Bích

PHỤ LỤC SỐ 03
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015
của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2018

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

1/ Họ và tên: **PHẠM THỊ YÊN NINH**

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 03/8/1985

4/ Nơi sinh: Phường Quán Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

5/ Số CMTND: 012531708 ngày cấp: 26/7/2002, nơi cấp: Công an TP Hà Nội

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Đông Ngạc 6 – P. Đông Ngạc – Q. Bắc Từ Liêm – Hà Nội

9/ Số điện thoại: 0972849339

10/ Địa chỉ email/Email: phamyenninh@gmail.com

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: chuyên viên phòng Kế hoạch – kinh doanh

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

13/ Số CP nắm giữ: 2.600 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: Không

+ Cá nhân sở hữu: 2.600 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ.

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

15/ Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Phạm Văn Hồng	033054000577 Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 17/1/2017		Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Lợi	013075619 CA TP. Hà Nội cấp ngày 24/4/2008		Mẹ đẻ
3	Phạm Thị Mai Dịu	013296047 CA TP. Hà Nội cấp ngày 14/4/2010		Chị gái
4	Phạm Thị Mai Dung	019182000130 Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 17/3/2015		Chị gái
5	Phạm Chánh Hưng	019087000101 Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 16/8/2016		Em trai
6	Đỗ Văn Đình	013482111 CA TP. Hà Nội cấp ngày 22/10/2011		Anh rể
7	Bùi Văn Hường	145078409 CA tỉnh Hưng Yên cấp ngày 24/10/2012	1300	Anh rể
8	Nguyễn Hoài Phương	001188004955 Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 30/9/2015		Em dâu

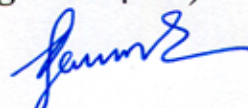
16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Thị Yên Ninh